

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày: 05/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thạch.

Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Quốc Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: ông Thuận Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

BÙI THANH N1(T), sinh năm: 1998 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: T, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi M và bà Nguyễn Thị M; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Nam, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

- Anh Đặng Văn P, sinh năm: 1998; nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Người làm chứng:

1. Chị Võ Thị Kim N, sinh năm: 2002; nơi cư trú: Khu phố 4, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (có đơn vắng mặt).

2. Anh Lê G, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

3. Anh Lê Minh C, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Thôn 2, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26/01/2019, Võ Thị Kim N, sinh ngày 20/10/2002, trú tại khu phố 4, phường M, thành phố P là bạn gái của Bùi Thanh N1 điều khiển xe mô tô Exciter màu xanh bạc biển kiểm soát 85B1 – 3... mượn của Đặng Văn P đến nhà rủ N1 đi mua ma túy đá về sử dụng. N đưa cho N1 2.000.000đồng để mua ma túy đá. N1 gọi điện thoại cho Huỳnh Quốc M, sinh năm 1990 trú tại khu phố 9, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận hỏi mua ma túy đá, M hẹn N1 đến quán Karaoke 173 ở thị trấn L. N1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85B1 – 3,... chở N vào huyện T nhận ma túy đá như đã hẹn. Trên đường đi, N1 gọi điện thoại và được M hướng dẫn đến nhà nghỉ T ở Ngã tư xóm 7, thôn V, xã T, huyện T gặp Nguyễn Văn T để giao nhận. Đến trước nhà nghỉ T, N đứng ngoài chờ, một mình N1 đi vào phòng số 8 đưa cho Tấn 2.000.000đồng và nhận 01 bịch ma túy đá. Mua xong, N1 cầm ra xe đưa cho N xem sau đó cất vào ví da rồi chở N về quán Karaoke 222 ở thôn L, xã P, huyện T cùng nhóm bạn tổ chức sinh nhật N. Tại đây, N1 trích một phần sử dụng cùng N. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, N1, N cùng nhóm bạn đến quán Karaoke S ở thành phố P hát. Tại đây, N1 tiếp tục lấy một phần sử dụng cùng với N, phần còn lại N1 cất vào ví da để bán cho các con nghiện. Sau khi tổ chức sinh nhật xong, N1cùng N đến thuê phòng ngủ tại nhà nghỉ T ở thôn L, xã C, huyện T.

Đến khoảng 08 giờ ngày 27/01/2019, Lê Minh C, sinh năm 1996 trú tại thôn 2, xã N, huyện T gọi điện thoại cho N1 hỏi mua 01 tép ma túy đá giá 300.000 đồng, N1 đồng ý và hẹn C đến nhà nghỉ T giao nhận. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, không thấy C đến nhận ma túy, N1 ra quây lể tân làm thủ tục trả phòng thì bị Công an huyện Thuận Nam phối hợp cùng Công an xã C kiểm tra hành chính phát hiện trong ví da của N1 có 01 tép ma túy đá nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ: 01 bịch ny lon màu trắng kích thước (3,7 x 2,6) cm được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá, 01 ví da màu nâu có ghi chữ “Barcelona”, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime có IMEI 355726095108925; 01314910003645 gắn 02 thẻ sim số 0818270479 và 0967123901. Về phần C, khi đến nhà nghỉ T mua ma túy từ N1 phát hiện thấy lực lượng chức năng đang bắt quả tang N1 nên hoảng sợ bỏ đi.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của N1 ở thôn L, xã P, huyện T phát hiện trong phòng ngủ của N1 có 09 ly nhựa màu trắng cao 11,5 cm, đường kính đáy ly 5,5 cm, hiệu Thiên Hồng loại 500ml/ly N1 sử dụng làm túi đựng ma túy đá bán cho các con nghiện.

Tại Bản kết luận giám định số 1147/C09B ngày 29/01/2019 của Phân Viện kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *“Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon được niêm phong gửi giám định có khối lượng là 0,7821 gam là ma túy loại: Methamphetamine; hoàn lại mẫu tinh thể sau giám định có khối lượng là: 0,0605 gam được niêm phong”*.

Bản cáo trạng [số: 07/CT-VKSTN ngày 22/4/2019](#) của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Bùi Thanh N1(T) về tội "[Mua bán trái phép chất ma túy](#)" theo [điểm b, c khoản 2 Điều 251](#) của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Thanh N1 (T) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng **điểm b, c khoản 2 Điều 251**; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, **Điều 38** của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nhả mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: **Tịch thu tiêu hủy 0,0605 gam chất Methamphetamine còn lại sau giám định và các vật dụng gồm:** 09 ly nhựa màu trắng cao 11,5 cm, đường kính đáy ly 5,5 cm, hiệu Thiên Hồng loại 500ml/ly, 01 ví da màu nâu đã cũ bên ngoài có chữ "Barcelona". Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 02 thẻ sim số 0818270479 và số 0967123901 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Bị cáo phải nộp lại số tiền 600.000 đồng do thu lợi bất chính để sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình và sửa chữa lỗi lầm của mình. Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo thấy ăn năn, hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thanh N1 khai nhận: ngày 21/01/2019, bị cáo mua 01 bịch ma túy đá của Nguyễn Văn T ở huyện T, Bình Thuận với giá 1.700.000 đồng, bị cáo đã phân nhỏ sử dụng và nhiều lần bán cho các con nghiện, cụ thể:

+ *Lần thứ nhất*, ngày 21/01/2019, tại cây xăng ở thôn L, xã C, huyện Thuận Nam, bị cáo bán 01 tép ma túy đá cho Lê G, sinh năm 1994, trú tại thôn L, xã P, huyện Thuận Nam lấy 600.000đồng;

+ *Lần thứ hai*, ngày 24/01/2019, tại khu vực trước Trại cá hấp ở thôn L, xã, huyện Thuận Nam, bị cáo bán 01 tép ma túy đá cho Lê Minh C với giá 400.000đồng nhưng chưa lấy tiền.

+ *Lần thứ ba*: ngày 26/01/2019 bị cáo mua 2.000.000đồng ma túy đá của Huỳnh Quốc M và Nguyễn Văn T về sử dụng. Bị cáo đã trích một phần sử dụng cùng bạn gái tên Võ Thị Kim N tại quán Karaoke 222 ở thôn L, xã P, huyện Thuận Nam và quán Karaoke S ở thành phố P. Phần ma túy đá còn lại bị cáo cất vào ví da mục đích là để bán lại cho các con nghiện. Đến khoảng 08 giờ ngày 27/01/2019, bị cáo thỏa

thuận bán cho Lê Minh C, sinh năm 1996 trú tại thôn 2, xã N, huyện Thuận Nam 01 tép ma túy đá giá 300.000 đồng và hẹn C đến nhà nghỉ T giao nhận nhưng chưa thực hiện thì bị Công an huyện Thuận Nam phối hợp cùng Công an xã C kiểm tra hành chính thu giữ gồm: 01 tép ma túy đá trong bọc ny lon màu trắng kích thước (3,7 x 2,6) cm, được hàn kín đựng trong ví da màu nâu có ghi chữ “Barcelona” của bị cáo, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime mượn của anh Nguyễn Văn Q có IMEI 355726095108925, 01314910003645 gắn 02 thẻ sim số 0818270479 và 0967123901 của bị cáo.

Qua tiến hành giám định, tại Bản kết luận giám định số 1147/C09B ngày 29/01/2019 của Phân Viện kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *“Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon được niêm phong gửi giám định có khối lượng là 0,7821 gam là ma túy loại Methamphetamine”*.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai những người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập trong quá trình điều tra lưu trong hồ sơ; đủ căn cứ kết luận bị cáo có hành vi mua bán chất trái phép chất ma túy loại *Methamphetamine* với khối lượng 0,7821 gam; bị cáo phạm tội từ 2 lần trở lên đối với 2 người trở lên. Hành vi phạm tội của bị cáo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; do đó cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Thuận Nam truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điều khoản trên là đúng pháp luật nên chấp nhận.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích thu lợi để phục vụ cá nhân. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ hành vi đã gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự thú khai ra những lần mua bán ma túy trước đó; bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các **điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51** của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ khác, bị cáo có cung cấp giấy tờ xác nhận gia đình có công với cách mạng, cụ thể: ông ngoại họ, ông cố được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến nhưng không thuộc trường hợp quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung trong nhân dân. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, có từ 2 tình tiết giảm nhẹ, đủ điều kiện áp dụng mức hình phạt dưới khung hình phạt quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự nên được xem xét khi lượng hình.

Về xử lý vật chứng: vật chứng 01 gói bột trắng đã thu giữ của Bùi Thanh N1 đưa đi giám định, cơ quan giám định hoàn lại **0,0605 gam** là ma túy đá loại **Methamphetamine**, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. **Các vật dụng khác**

đang lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam theo Phiếu nhập kho số NK2019/09 ngày 24/4/2019, **gồm:** 01 ví da màu nâu đã cũ, bên ngoài có chữ “Barcelona” của bị cáo dùng cất ma túy để bán, 09 ly nhựa màu trắng cao 11,5 cm, đường kính đáy ly 5,5 cm, hiệu Thiên Hồng loại 500ml/ly thu giữ trong phòng ngủ của bị cáo là của bà Nguyễn Thị M (mẹ bị cáo) mua để sử dụng sinh hoạt gia đình. Tại phiên tòa, bà M không yêu cầu nhận lại. Các vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 thẻ sim số 0818270479 và 0967123901 của bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội và số tiền 600.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, do ông Bùi M nộp thay tại biên lai số 0003207 ngày 23/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam; căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Về chiếc xe mô tô Exciter màu xanh bạc, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 85B1 – 378.87 của anh Đặng Văn P cho Võ Thị Kim N mượn; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime của Nguyễn Văn Q cho bị cáo mượn sử dụng. Anh P và anh Q không biết bị cáo N1 dùng làm phương tiện phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho họ là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với Huỳnh Quốc M, Nguyễn Văn T là hai đối tượng bán ma túy đá trái phép cho Bùi Thanh N1 cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Nam chưa làm việc được nên đã thông báo bằng văn bản đến Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận điều tra xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định nên không xem xét trong vụ án này.

Riêng Võ Thị Kim N, Lê G và Lê Minh C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đá. N có đi mua ma túy đá cùng bị cáo mục đích là để sử dụng, N không biết bị cáo bán lại cho các con nghiện khác nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự, chuyển xử lý hành chính cùng với Lê G và Lê Minh C là phù hợp, đúng pháp luật.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào **điểm b, c khoản 2 Điều 251**; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh N1 **(T)** phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**". Xử phạt bị cáo Bùi Thanh N1 **(T)** **03 (Ba) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ **27/01/2019**.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,0605 gam chất Methamphetamine còn lại sau giám định và các vật dụng gồm: 09 ly nhựa màu trắng cao 11,5 cm, đường kính đáy ly 5,5 cm, hiệu

Thiên Hồng loại 500ml/ly, 01 ví da màu nâu đã cũ bên ngoài có chữ “Barcelona” theo Phiếu nhập kho số NK2019/09 ngày 24/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 02 thẻ sim số 0818270479 và 0967123901, số tiền 600.000 đ (*Sáu trăm ngàn đồng*) của bị cáo Bùi Thanh N1 thu lợi bất chính, nộp tại biên lai số 0003207 ngày 23/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14. Buộc bị cáo Bùi Thanh N1 (T) phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*Ngày 05/6/2019*). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thuận Nam;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện Thuận Nam;
- CC T.H.A dân sự huyện Thuận Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Liên Nguyễn Văn Thạch

Ngô Văn Tiến